TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-DS	*Thành phố L, ngày 10 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hàng A Vàng
2. Bà Lò Hải Yến

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST - DS ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc *"Kiện đòi tài sản"*.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Lan A, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà 159, đường Phú T, phường B, thành phố Lào C, tỉnh Lào C. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn M, sinh năm 1980. Nơi ĐKHKTT: Tổ 01, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L. Chỗ ở hiện nay: Tổ10, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền gốc phải trả: Ông Lê văn M phải trả cho bà Ngô Lan A số tiền gốc còn nợ là: 1.200.000.000 đồng *(Một tỷ hai trăm triệu đồng chẵn)*.

Về thời hạn thanh toán, các bên thoả thuận như sau:

+ Đợt 1:Ngày 31/12/2025 trả số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng chẵn*).

+ Đợt 2: Ngày 31/12/2026, trả số tiền 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng chẵn*)

+ Đợt 3: Ngày 30/6/2027, trả số tiền 300.000.000 đồng. (*Ba trăm triệu đồng chẵn*).

Về phương thức thanh toán: Ông Lê Văn M chuyển khoản vào tài khoản tên bà Ngô Lan A số tài khoản 0919058587 tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh tỉnh Lào C. Trong trường hợp bà Ngô Lan A có thay đổi về tài khoản nhận tiền sẽ có trách nhiệm thông báo cho ông Lê Văn M biết.

Trong trường hợp ông Lê Văn M vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả tiền nào theo thỏa thuận, thì bà Ngô Lan A có quyền làm đơn gửi cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền yêu cầu ông Lê Văn M thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả tiền còn nợ lại tính đến thời điểm ông Lê Văn M vi phạm nghĩa vụ trả tiền.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí:

Áp dụng khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Lê Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 48.000.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu đồng chẵn*)

Trả lại cho bà Ngô Lan A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.000.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu đồng chẵn*) theo biên lai số 0001056 ngày 27/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND thành phố L;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Lưu hồ sơ - TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tòng Thị Tuyết

Trường hợp phải xử:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ